

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~2371~~/BTC-NSNN

Hà Nội, ngày ~~M~~ tháng 3 năm 2022

V/v cung cấp thông tin phục vụ hoạt động giám sát việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021

Kính gửi: Ủy ban nhân dân

Ngày 01/3/2022, Đoàn giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội có Văn bản số 121/ĐGS-PL đề nghị Bộ Tài chính phối hợp cung cấp thông tin phục vụ hoạt động giám sát việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021. Để có số liệu, thông tin Bộ Tài chính cung cấp cho Đoàn giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Bộ Tài chính đề nghị Ủy ban nhân dân gửi Bộ Tài chính các nội dung sau:

1. Số kinh phí địa phương tiết kiệm được từ việc sắp xếp đơn vị hành chính (do giảm số đơn vị hành chính, giảm biên chế, giảm chi thường xuyên, kinh phí vận hành, duy tu, bảo trì trụ sở hoạt động) trong thời gian từ 01/01/2020 đến hết tháng 6/2021 (chi tiết phụ lục số 01 đính kèm).

2. Phần kinh phí địa phương đã chi để thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019-2021 (chi tiết theo phụ lục số 02 đính kèm).

3. Việc quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở các đơn vị hành chính thực hiện sáp nhập, hợp nhất; việc xử lý tài sản dôi dư sau khi thực hiện sáp nhập, hợp nhất đơn vị hành chính, đặc biệt là những nơi thực hiện việc nhập các đơn vị hành chính cấp huyện hoặc nhập nhiều đơn vị hành chính cấp xã.

4. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình sắp xếp; kiến nghị đề xuất để thực hiện tốt việc sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2022-2030.

Báo cáo đề nghị gửi Bộ Tài chính chậm nhất trước ngày 18/3/2022 để tổng hợp gửi Đoàn giám sát của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bộ Tài chính xin thông báo Ủy ban nhân dân biết và chỉ đạo các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Sở Tài chính
- Lưu: VT, NSNN (95b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Võ Thành Hưng

Danh sách địa phương

(Kèm theo Văn bản số 2371../BTC-NSNN ngày 11/3/2022 của Bộ Tài chính)

STT	Tỉnh/ Thành phố
1	Bắc Giang
2	Bắc Kạn
3	Bến Tre
4	Bình Thuận
5	Cần Thơ
6	Cao Bằng
7	Điện Biên
8	Đồng Tháp
9	Gia Lai
10	Hà Giang
11	Hà Nam
12	Hà Nội
13	Hà Tĩnh
14	Hải Dương
15	Hải Phòng
16	Hậu Giang
17	Hòa Bình
18	Khánh Hòa
19	Kiên Giang
20	Lai Châu
21	Lâm Đồng
22	Lạng Sơn
23	Lào Cai
24	Long An
25	Nam Định
26	Nghệ An
27	Ninh Bình
28	Phú Thọ
29	Phú Yên
30	Quảng Bình
31	Quảng Nam
32	Quảng Ngãi
33	Quảng Ninh
34	Quảng Trị
35	Tây Ninh
36	Thái Bình
37	Thái Nguyên
38	Thanh Hóa
39	Tiền Giang
40	Hồ Chí Minh
41	Thừa Thiên Huế
42	Tuyên Quang
43	Vĩnh Long
44	Vĩnh Phúc
45	Yên Bái

